

Ảnh hưởng của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia đang phát triển: Bằng chứng thực nghiệm

The effect of inflation on income inequality in developing economies: Empirical evidence

Nguyễn Văn Bôn^{1*}, Lê Đăng Tuyết Nhi¹, Nguyễn Thị Thiên Hương¹,
Trần Ngọc Thanh Mai¹, Ngô Nguyễn Nhật Duy¹, Võ Trà Giang¹

¹Trường Đại học Tài chính - Marketing, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

*Tác giả liên hệ, Email: nv.bon@ufm.edu.vn

THÔNG TIN

TÓM TẮT

DOI:10.46223/HCMCOUJS.
econ.vi.19.3.2617.2024

Ngày nhận: 07/01/2023

Ngày nhận lại: 23/03/2023

Duyệt đăng: 14/04/2023

Mã phân loại JEL:

E58; D31; C14

Tác động của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập là một chủ đề tranh luận giữa các nhà kinh tế học và các nhà làm chính sách trên thế giới do bởi lạm phát có thể gây nên các tác động bất lợi cho cuộc chiến chống lại bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia. Trong khi đó, bất bình đẳng thu nhập là một trong tám mục tiêu thiên niên kỷ mà hầu hết các quốc gia đang phát triển đang đối mặt vì bất bình đẳng nghiêm trọng có thể đưa đến sự bất ổn chính trị. Liệu lạm phát có làm tăng bất bình đẳng thu nhập? Bài viết tìm kiếm câu trả lời bằng cách sử dụng các phương pháp ước lượng GMM Arellano-Bond sai phân để đánh giá tác động của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập ở 35 nền kinh tế đang phát triển trong giai đoạn 2002 - 2021. Kết quả cho thấy lạm phát làm tăng bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia này. Ngoài ra, chi tiêu chính phủ, tăng trưởng kinh tế, và thất nghiệp là các yếu tố quyết định có ý nghĩa của bất bình đẳng thu nhập. Các phát hiện đến từ nghiên cứu này đề xuất một số hàm ý quan trọng cho các quốc gia đang phát triển trong việc kiểm soát lạm phát để hạn chế sự gia tăng của bất bình đẳng thu nhập.

ABSTRACT

Inflation is a controversial topic among economists because, on the one hand, it increases the cost of living, leading to social instability, but on the other hand, it increases savings - investments and improves capital accumulation for the development of the private sector, leading to economic growth and development. Meanwhile, income inequality is one of the eight-millennium goals that most developing economies are facing because severe inequality can lead to political instability. Does inflation enhance income inequality? This paper looks for the answer by employing the difference GMM Arellano-Bond estimators to study the effect of inflation on income inequality for a balanced panel dataset of 35 developing economies between 2002 and 2021. The results show that inflation increases income inequality. Furthermore, public spending, economic growth, and unemployment are significant determinants of income inequality in these economies. The findings in this paper suggest some crucial implications for developing economies in controlling inflation to limit the increase in income inequality.

Từ khóa:

bất bình đẳng thu nhập; các quốc gia đang phát triển; lạm phát

Keywords:

income inequality; developing economies; inflation

1. Giới thiệu

Mối quan hệ giữa lạm phát và bất bình đẳng thu nhập luôn là chủ đề gây tranh cãi giữa các nhà kinh tế học và các nhà làm chính sách trên phạm vi toàn cầu. Điều này xuất phát từ hai nguyên nhân chính sau đây. Thứ nhất, bất bình đẳng thu nhập trong xã hội ngày càng tăng giữa các nhóm thu nhập cao và các nhóm thu nhập thấp. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, sự nới rộng khoảng cách thu nhập giữa người giàu và người nghèo càng trở nên trầm trọng hơn do các ích lợi của toàn cầu hóa mang lại cho nhóm người giàu nhiều hơn do lợi thế về tri thức, của cải, và kinh nghiệm so với nhóm người nghèo (United Nations, 2020). Thứ hai, lạm phát là yếu tố vừa mang tính tích cực vừa mang tính tiêu cực đối với nền kinh tế vì một mặt lạm phát có thể làm tăng tiết kiệm - đầu tư thông qua làm tăng tích lũy vốn cho sự phát triển của khu vực tư, nhưng mặt khác lạm phát làm tăng chi phí giao dịch, khiến lợi nhuận của doanh nghiệp giảm nên làm giảm đầu tư, và đặc biệt lạm phát làm tăng chi phí sinh hoạt của người nghèo, khiến cho khoảng cách thu nhập giữa người giàu và người nghèo càng tăng lên và có thể đưa đến bất ổn kinh tế.

So với các quốc gia phát triển, hầu hết các quốc gia đang phát triển không có nhiều nguồn lực để có thể xử lý tốt các vấn đề bất bình đẳng xã hội. Các quy định và chính sách ở các quốc gia này tập trung phần nhiều vào thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế với mục tiêu tạo nhiều việc làm và cải thiện mức sống của người dân. Do vậy, mặt trái của các quy định và chính sách phát triển kinh tế ở các nước này khiến nền kinh tế tăng trưởng nóng với lạm phát cao. Đặc biệt không như các nền kinh tế phát triển thực thi chính sách tài khóa nghịch chu kỳ (Nguyen, 2022), hầu hết các nền kinh tế đang phát triển có chính sách tài khóa thuận chu kỳ (McManus & Ozkan, 2015). Chỉ tiêu chính phủ ở các nước đang phát triển càng khiến cho tăng trưởng kinh tế trở nên “nóng” hơn và lạm phát cao hơn. Vì vậy, câu hỏi nghiên cứu được đặt ra ở đây là liệu lạm phát có làm tăng bất bình đẳng thu nhập ở các nền kinh tế đang phát triển hay không? Bài viết tập trung vào việc trả lời câu hỏi nghiên cứu này như một sự đóng góp nhỏ cho nghiên cứu học thuật thuộc chủ đề này.

Xuất phát từ tỷ lệ lạm phát cao ở các nền kinh tế đang phát triển và lạm phát có thể ảnh hưởng đến bất bình đẳng thu nhập, bài viết sử dụng phương pháp ước lượng GMM Arellano-Bond sai phân (hai bước và một bước) để đánh giá thực nghiệm ảnh hưởng của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập ở 35 nền kinh tế đang phát triển từ 2002 đến 2021.

Cấu trúc của bài viết được trình bày như sau. Phần 1 là nêu bật tính cần thiết của đề tài trong khi Phần 2 là cơ sở lý thuyết và tổng quan các nghiên cứu. Phần 3 thiết lập mô hình nghiên cứu và dữ liệu nghiên cứu trong khi Phần 4 ghi nhận kết quả ước lượng và bàn luận. Phần 5 là phần kết luận với hàm ý chính sách.

2. Cơ sở lý thuyết và tổng quan các nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết

Theo Balciyar, Chang, Gupta, và Miller (2018), chính sách tiền tệ có tác động lên bất bình đẳng thu nhập cả trong ngắn hạn lẫn dài hạn. Trong ngắn hạn, tỷ lệ lạm phát thấp sẽ làm chậm lại tổn thất tương đối trong sức mua của các khoản thu nhập cố định danh nghĩa, phi chỉ mục, ví dụ quỹ hưu trí và chi chuyển giao, so với các khoản mục thu nhập danh nghĩa có chỉ mục như là thu nhập vốn. Bởi vì người nghèo nhận phần lớn hơn trong thu nhập từ chi chuyển giao so với người giàu, lạm phát thấp hơn sẽ làm giảm sự gia tăng trong bất bình đẳng thu nhập (Albanesi, 2007; Easterly & Fischer, 2001; Erosa & Ventura, 2002). Vì thế trong ngắn hạn, lạm phát tác động đến bất bình đẳng thu nhập thông qua chu kỳ của hoạt động kinh tế được sinh ra bởi sự thay đổi của chính sách (Romer & Romer, 2020).

Trong dài hạn, thông qua các kênh truyền dẫn khác nhau, lạm phát có thể tác động lên bất bình đẳng thu nhập (Areosa & Areosa, 2016; Camera & Chien, 2014; Jin, 2009). Lạm phát tăng lên có thể làm giảm giá trị thực của các tài sản danh nghĩa, phi chi mục và tài sản thực của các khoản chi chuyển giao phi chi mục. Người nghèo thực sự không thể bảo vệ bản thân khỏi việc gia tăng của lạm phát do sự hiện diện của các rào cản trong thị trường cho các tài sản tài chính thực, có chi mục (Easterly & Fischer, 2001). Trong trường hợp này, lạm phát tăng lên làm tăng bất bình đẳng thu nhập (Cysne, Maldonado, & Monteiro, 2005). Mặt khác, lạm phát tăng có thể làm giảm giá trị thực của nợ khu vực tư, mà có thể làm giảm bất bình đẳng thu nhập.

2.2. Tổng quan các nghiên cứu

Lạm phát tăng cao làm tăng chi phí sinh hoạt, và gây khó khăn chủ yếu cho những người có thu nhập thấp, do vậy dẫn đến làm tăng bất bình đẳng thu nhập trong xã hội. Trong nghiên cứu thì không có nghiên cứu nào ghi nhận tác động làm giảm bất bình đẳng của lạm phát. Trái lại, đa phần chỉ ra lạm phát làm tăng bất bình đẳng thu nhập hoặc tồn tại mối quan hệ phi tuyến giữa lạm phát và bất bình đẳng.

Các nghiên cứu ghi nhận tác động phi tuyến từ lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập bao gồm Monnin (2014); Nantob (2015); Balcilar và cộng sự (2018); Siami-Namini và Hudson (2019). Ngoài trừ Monnin (2014) tìm thấy mối quan hệ này theo dạng chữ U thì Nantob (2015); Balcilar và cộng sự (2018); Siami-Namini và Hudson (2019) phát hiện mối quan hệ này theo dạng U ngược. Theo đó, Monnin (2014) áp dụng phương pháp hồi quy pooled Ordinary Least Squares (OLS) cho bộ dữ liệu bảng không cân bằng của 10 quốc gia OECD (Organization for Economic Cooperation and Development) trong giai đoạn từ 1971 đến 2010 để đánh giá tác động của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập. Kết quả ghi nhận một mối quan hệ chữ U giữa hai biến này. Ở mức lạm phát thấp thì bất bình đẳng cao, khi lạm phát tăng lên thì bất bình đẳng giảm dần đến giá trị nhỏ nhất với giá trị ngưỡng lạm phát 13%, và sau đó tăng lên lại. Nhà nghiên cứu cho rằng các cơ chế khiến cho sự gia tăng của lạm phát dẫn đến sự sụt giảm của bất bình đẳng thu nhập đến một giá trị ngưỡng nhất định là chưa rõ ràng và cần sự nghiên cứu thêm. Trái lại, Nantob (2015) sử dụng phương pháp ước lượng GMM (Generalized Method of Moments) hệ thống hai bước để đánh giá tác động của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập cho dữ liệu bảng của 46 quốc gia đang phát triển từ 2000 đến 2012. Kết quả khẳng định một mối quan hệ phi tuyến. Theo đó, lạm phát làm tăng bất bình đẳng, và khi lạm phát tăng vọt thì bất bình đẳng đạt đến mức cao nhất với tỷ lệ lạm phát là 109 và khi lạm phát tiếp tục tăng thì bất bình đẳng giảm dần. Tương tự, Balcilar và cộng sự (2018) sử dụng phương pháp hồi quy biến công cụ bán tham số để đánh giá tác động của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập cho bộ dữ liệu bảng theo bang của Hoa Kỳ từ 1976 đến 2007. Kết quả cho thấy tồn tại mối quan hệ phi tuyến giữa lạm phát và bất bình đẳng thu nhập. Dưới giá trị ngưỡng, lạm phát làm giảm bất bình đẳng, nhưng nếu trên giá trị này thì lạm phát làm tăng. Trong khi đó, Siami-Namini và Hudson (2019) sử dụng cách tiếp cận VECM (Vector Error Correction Model) cho dữ liệu bảng của 24 quốc gia phát triển và 66 quốc gia đang phát triển từ 1990 đến 2014 để đánh giá tác động của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập. Kết quả khẳng định một mối quan hệ phi tuyến giữa hai biến này.

Các nghiên cứu ghi nhận tác động dương của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập được thực hiện gần đây (Altunbaş & Thornton, 2022; Law & Soon, 2020). Law và Soon (2020) cho rằng lạm phát có tác động mơ hồ lên bất bình đẳng thu nhập với hàm ý rằng tác động này có thể bị ảnh hưởng bởi một biến khác, chẳng hạn như chất lượng thể chế. Hai nhà nghiên cứu sử dụng phương pháp GMM hệ thống hai bước cho bộ dữ liệu không cân bằng của 65 quốc gia phát triển và đang phát triển từ 1987 đến 2014. Kết quả cho thấy lạm phát làm tăng bất bình đẳng thu nhập

và tác động này sẽ được giảm nhẹ bằng chất lượng thể chế. Mới nhất, Altunbaş và Thornton (2022) sử dụng các phương pháp fixed effects và GMM hệ thống một bước để đánh giá tác động của lạm phát mục tiêu lên bất bình đẳng thu nhập cho bộ dữ liệu bảng của 121 quốc gia phát triển và đang phát triển trong giai đoạn 1971 - 2015. Kết quả ghi nhận việc áp dụng lạm phát mục tiêu góp phần làm tăng bất bình đẳng thu nhập.

Trái với các nghiên cứu trên, Bulir (2001) không phát hiện tác động có ý nghĩa của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập. Theo đó, Bulir (2001) áp dụng phương pháp hồi quy OLS và hồi quy biến công cụ để đánh giá tác động của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập cho 75 quốc gia. Kết quả cho thấy lạm phát tác động phi tuyến lên bất bình đẳng thu nhập. Cụ thể, việc giảm lạm phát từ mức siêu lạm phát làm giảm bất bình đẳng, trong khi giảm thêm lạm phát xuống một mức rất thấp thì không tác động có ý nghĩa gì lên bất bình đẳng.

3. Mô hình và dữ liệu nghiên cứu

3.1. Mô hình nghiên cứu

Dựa vào nghiên cứu của Law và Soon (2020), mô hình thực nghiệm được điều chỉnh, bổ sung, và có dạng như sau:

$$GIN_{it} = \beta_0 + \beta_1 GIN_{it-1} + \beta_2 INF_{it} + \beta_3 GDP_{it} + \beta_4 EXP_{it} + \beta_5 UNE_{it} + \eta_i + \varepsilon_{it} \quad (1)$$

Trong đó t và i lần lượt là chỉ số thời gian quan sát và quốc gia. GIN_{it} là chỉ số Gini, đại diện cho bất bình đẳng thu nhập, biến trễ GIN_{it-1} là bất bình đẳng thu nhập lúc đầu, và INF_{it} là lạm phát. Các biến kiểm soát được sử dụng trong mô hình bao gồm tăng trưởng kinh tế GDP_{it} , chi tiêu chính phủ EXP_{it} , và tỷ lệ thất nghiệp UNE_{it} . η_i là tác động cố định có đặc điểm quốc gia, không quan sát được, bất biến theo thời gian, trong khi ε_{it} là đại lượng sai số. Các biến kiểm soát trong mô hình thực nghiệm được lựa chọn và sử dụng dựa theo các nghiên cứu có cùng chủ đề trước đây. Theo đó, tăng trưởng kinh tế được xác định có thể tạo ra việc làm và cải thiện thu nhập cho người nghèo, do vậy làm giảm khoảng cách thu nhập giữa những người có thu nhập cao và những người có thu nhập thấp (Altunbaş & Thornton, 2022; Balcilar & ctg., 2018; Monnin, 2014; Nantob, 2015), trong khi thất nghiệp có thể làm gia tăng thêm bất bình đẳng thu nhập do thất nghiệp thường rơi vào những người có tay nghề thấp (người nghèo) (Balcilar & ctg., 2018; Law & Soon, 2020; Monnin, 2014; Nantob, 2015). Đặc biệt, chi tiêu chính phủ có thể làm giảm bất bình đẳng thu nhập trong xã hội thông qua các khoản chi tiêu giáo dục và y tế cho mọi người và các khoản chi chuyên nhượng, trợ cấp cho người nghèo, và biến này được sử dụng bởi Altunbaş và Thornton (2022) trong mô hình thực nghiệm.

Một vài vấn đề nghiêm trọng về kinh tế lượng có thể xảy ra khi ước lượng phương trình (1). Thứ nhất, một vài biến như chi tiêu chính phủ, tăng trưởng kinh tế, và thất nghiệp có thể là nội sinh. Các biến này có thể tương quan với tác động cố định η_i dẫn đến hiện tượng nội sinh. Thứ hai, các đặc điểm cố định có đặc tính quốc gia như địa lý, chủng tộc, văn hóa, ... có thể tương quan với các biến độc lập. Các đặc điểm này hiện hữu trong đại lượng η_i . Thứ ba, sự hiện diện của biến trễ GIN_{it-1} có thể đưa đến sự tương quan chuỗi cao. Cuối cùng, dữ liệu bảng có thời gian quan sát tương đối ngắn (thời gian = 20 năm) và số lượng các quốc gia tương đối nhiều (số quốc gia = 35). Các vấn đề này có thể làm cho hồi quy OLS không nhất quán và bị chệch, trong khi các phương pháp ước lượng dữ liệu bảng truyền thống như FEM và REM không thể xử lý được vấn đề nội sinh và tương quan chuỗi. Vì thế, bài viết sử dụng các phương pháp ước lượng GMM Arellano-Bond sai phân được đề nghị bởi Judson và Owen (1999) cho việc ước lượng và kiểm tra tính bền.

Phương pháp ước lượng GMM Arellano và Bond (1991) lần đầu được đề xuất bởi Holtz-Eakin, Newey, và Rosen (1988) sẽ được áp dụng để ước lượng. Đầu tiên, sai phân bậc nhất trong

phương trình (1) sẽ được thực hiện để loại bỏ các tác động cố định η_i . Sau đó, các biến thể hiện ở dạng sai phân bậc nhất được dùng như các biến được công cụ theo độ trễ với giả định rằng các sai số thay đổi theo thời gian trong các mô hình gốc không tương quan chuỗi (Judson & Owen, 1999). Chiến lược này còn được biết đến như là ước lượng GMM sai phân (DGMM), có thể xử lý được các vấn đề chệch trong các hồi quy.

So với phương pháp ước lượng GMM Arellano-Bond sai phân bậc một (1DGMM), phương pháp ước lượng GMM Arellano-Bond sai phân bậc hai (2DGMM) có tính hiệu quả hơn về mặt ước lượng các tham số. Tuy nhiên, việc áp dụng 2DGMM trong các mẫu nhỏ có một vài vấn đề (Roodman, 2009). Các vấn đề này xuất phát từ sự sinh sôi của các biến công cụ theo cấp số nhân khi mà khoảng thời gian nghiên cứu tăng lên. Điều này khiến cho số biến công cụ khá lớn so với số lượng các quốc gia. Kết cục của việc này có thể làm giảm đi tính hiệu quả của ước lượng. Để loại trừ, Roodman (2009) đề xuất là nên áp dụng quy tắc ngón trở để duy trì số lượng các biến công cụ nhỏ hơn hoặc bằng số lượng các quốc gia trong mẫu.

Các thống kê Arellano-Bond, Hansen, và Sargan được áp dụng để đánh giá tính hiệu lực của các biến công cụ trong DGMM. Giả thuyết null cho các kiểm định Sargan và Hansen là:

H0: Các biến công cụ có tính ngoại sinh chặt, nghĩa là chúng không tương quan với các sai số

Trong khi đó, kiểm định Arellano-Bond được sử dụng để dò ra hiện tượng tương quan chuỗi của các sai số trong sai phân bậc nhất. Vì thế, kết quả của kiểm định tương quan chuỗi bậc nhất AR(1) bị bỏ qua, trong khi kết quả kiểm định tương quan chuỗi bậc hai AR(2) được sử dụng.

3.2. Dữ liệu nghiên cứu

Các dữ liệu chỉ số Gini, lạm phát, GDP bình quân đầu người, và tỷ lệ thất nghiệp được trích xuất từ bộ dữ liệu World Development Indicators (WDI) của World Bank, trong khi chỉ tiêu chính phủ được lấy từ bộ dữ liệu World Economic Outlook (WEO) của International Monetary Fund (IMF). Mẫu nghiên cứu bao gồm 35 quốc gia đang phát triển¹ trên thế giới trong giai đoạn 2002 - 2021, dựa trên sự phân loại của IMF (International Monetary Fund). Do sự hạn chế về số liệu chỉ số Gini (đại diện cho bất bình đẳng thu nhập) nên số lượng các quốc gia đang phát triển trong mẫu chỉ đạt đến 35.

Các biến được xác định và định nghĩa như sau:

Bất bình đẳng thu nhập (GIN): Chỉ số Gini, đại diện cho bất bình đẳng thu nhập với giá trị đi từ 0 đến 100 trong đó 0 chỉ ra hoàn toàn không có bất bình đẳng thu nhập (mọi người có cùng thu nhập) và 100 ghi nhận bất bình đẳng thu nhập cao nhất (chỉ số).

Lạm phát (INF): lạm phát được lấy theo chỉ số giá tiêu dùng hàng năm (%).

Tăng trưởng kinh tế (GDP): GDP bình quân đầu người (dạng logarithm).

Chỉ tiêu chính phủ (EXP): Tỷ lệ chi tiêu chính phủ theo GDP (%).

Thất nghiệp: tỷ lệ thất nghiệp, số người không có việc làm trong tổng số người trong độ tuổi lao động (15 đến 64) (%).

¹Armenia, Argentina, Bulgaria, Brazil, Bolivia, Belarus, Croatia, Costa Rica, Colombia, China, Chile, Dominican Republic, El Salvador, Ecuador, Georgia, Hungary, Honduras, Indonesia, Kyrgyz Republic, Kazakhstan, Mexico, Moldova, Malaysia, Paraguay, Peru, Romania, Poland, Pakistan, Panama, Russian Federation, Turkey, Thailand, Ukraine, Vietnam, West Bank and Gaza

Thống kê mô tả được trình bày trong Bảng 1. Theo đó, bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia đang phát triển trong giai đoạn 2002 - 2021 có giá trị trung bình là 40.219 với giá trị nhỏ nhất là 24 vào năm 2014 ở Ukraine và giá trị lớn nhất là 59.5 vào năm 2005 ở Honduras. Như vậy bất bình đẳng thu nhập không chỉ thể hiện rõ ở nội bộ từng quốc gia riêng lẻ mà còn cho thấy giữa các quốc gia đang phát triển cũng tồn tại sự bất bình đẳng này, đặc biệt là bất bình đẳng thu nhập có sự thay đổi theo từng năm. Trong khi đó, lạm phát trung bình trong cùng giai đoạn ở nhóm các quốc gia này có giá trị 5.913 với giá trị nhỏ nhất là -1.550 (giảm phát) vào năm 2020 ở Panama và 59.5 (lạm phát cao) vào năm 2012 ở Belarus. Như vậy, lạm phát cũng có sự khác biệt khá lớn giữa các quốc gia và có sự thay đổi liên tục tùy theo tình hình trong nước và quốc tế mà đưa đến sự khác biệt lạm phát giữa các quốc gia này. Đáng chú ý là lạm phát ở các quốc gia đang phát triển tương đối cao.

Ma trận tương quan giữa các biến trong Bảng 2 ghi nhận lạm phát, chi tiêu chính phủ, và tăng trưởng kinh tế có tương quan âm ý nghĩa với bất bình đẳng thu nhập, trong khi thất nghiệp có tương quan dương. Ngoài ra, các hệ số tương quan giữa các biến độc lập cũng có giá trị tương đối nhỏ, giúp loại trừ khả năng cộng tuyến giữa các biến này. Do vậy, tất cả các biến kiểm soát được sử dụng trong mô hình thực nghiệm cho việc ước lượng.

Bảng 1

Thống kê mô tả các biến

Các biến	Quan sát	Trung bình	Độ lệch chuẩn	Nhỏ nhất	Lớn nhất
Bất bình đẳng thu nhập (GIN)	700	40.219	8.594	24	59.5
Lạm phát (INF)	700	5.913	6.820	-1.550	59.219
Chi tiêu chính phủ (EXP)	700	78.847	16.809	19.441	131.678
Tăng trưởng kinh tế (GDP)	700	371.698	30.44	287.066	419.172
Thất nghiệp (UNE)	700	7.386	4.802	0.25	27.46

Bảng 2

Ma trận tương quan giữa các biến

	GIN	INF	EXP	GDP	UNE
GIN	1				
INF	-0.089**	1			
EXP	-0.089**	-0.021	1		
GDP	-0.074***	-0.067*	-0.315***	1	
UNE	0.190***	0.014	0.482***	0.020	1

Ghi chú: ***, **, *: ký hiệu cho mức ý nghĩa 1%, 5%, và 10%

4. Kết quả và bàn luận

4.1. Hồi qui bằng phương pháp GMM sai phân hai bước

Bảng 3 trình bày kiểm định tính dừng của các biến trong mô hình. Việc kiểm định tính dừng của các biến đảm bảo tất cả các biến có cùng bậc tích hợp và có khả năng đồng kết và cân bằng trong dài hạn. Kết quả chỉ ra tất cả các biến đều dừng ý nghĩa ở mức 1%. Điều này hàm ý rằng tất cả các biến trong mô hình đều có cùng bậc tích hợp là zero $I(0)$.

Bảng 4 ghi nhận kết quả ước lượng bằng phương pháp GMM Arellano-Bond sai phân hai bước. Trong quy trình ước lượng, nghiên cứu phát hiện ra chỉ tiêu chính phủ là nội sinh. Điều này có thể xuất phát từ mối quan hệ hai chiều giữa hai biến chỉ tiêu công và bất bình đẳng thu nhập trong mô hình này. Theo đó, hạ thấp bất bình đẳng thu nhập thông qua việc gia tăng chi tiêu chính phủ cho các đối tượng nghèo có thu nhập thấp trong xã hội là việc mà các chính phủ thường xuyên thực hiện để tránh sự bất ổn xã hội. Ngược lại, bất bình đẳng thu nhập tăng lên cũng khiến chính phủ phải chi tiêu nhiều hơn cho các đối tượng nghèo có thu nhập thấp. Do vậy, bài viết sử dụng biến chỉ tiêu chính phủ là biến được công cụ trong thủ tục GMM và các biến còn lại như bất bình đẳng thu nhập, lạm phát, tăng trưởng kinh tế, và thất nghiệp là các biến công cụ trong thủ tục IV. Kết quả ước lượng trong Bảng 4 cho thấy lạm phát làm tăng bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia đang phát triển. Trong khi đó, chi tiêu chính phủ và tăng trưởng kinh tế làm giảm bất bình đẳng thu nhập, nhưng thất nghiệp làm tăng ở các quốc gia này.

Tương tự như Law và Soon (2020); Altunbaş và Thornton (2022), bài viết tìm thấy lạm phát làm gia tăng bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia đang phát triển. Kết quả này hoàn toàn ủng hộ các lập luận lý thuyết được đề xuất bởi Balcilar và cộng sự (2018). Xét về mặt thực tiễn, ở các quốc gia đang phát triển, sự gia tăng giá cả của hàng hóa và dịch vụ (lạm phát) sẽ làm tăng chi phí sinh hoạt của người dân, và phần lớn người nghèo sẽ gánh chịu các ảnh hưởng này và làm giảm thu nhập thực tế của họ, đưa đến sự gia tăng chênh lệch thu nhập giữa nhóm người thu nhập cao (người giàu) và nhóm người thu nhập thấp (người nghèo). Ngoài ra, sự gia tăng của lạm phát cũng làm tăng chi phí giao dịch của các hoạt động kinh tế, làm giảm lợi nhuận của doanh nghiệp, do vậy doanh nghiệp sẽ giảm bớt đầu tư và sản xuất, và làm giảm số lượng việc làm cung cấp cho nền kinh tế. Việc suy giảm việc làm sẽ ảnh hưởng mạnh lên phần lớn lao động phổ thông với tay nghề thấp (người nghèo), làm gia tăng số người thất nghiệp ở nhóm người này, và điều này cũng làm giảm thu nhập của họ và mở rộng khoảng cách thu nhập giữa người giàu và người nghèo.

Giống với các nghiên cứu như Monnin (2014); Nantob (2015); Altunbaş và Thornton (2022), bài viết cũng ghi nhận tác động làm giảm bất bình đẳng thu nhập của tăng trưởng kinh tế. Như đã đề cập, các chính sách và quy định của chính phủ ở các quốc gia đang phát triển là thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế với việc tập trung nâng cao thu nhập và việc làm cho người dân. Với việc thu nhập tăng cao và cơ hội tiếp cận nhiều việc làm nhiều hơn thông qua tăng trưởng kinh tế, người nghèo có cơ hội cải thiện thu nhập và mức sống của mình, do vậy góp phần làm giảm chênh lệch thu nhập giữa người giàu và người nghèo. Trong khi đó, ở các nước đang phát triển với phần lớn dân số có mức thu nhập trung bình thấp, chính phủ dành một phần chi tiêu cho giáo dục và y tế cho toàn dân để nâng cao tri thức và tay nghề cho họ để dễ tìm kiếm việc làm tốt trong tương lai, và ngoài ra, chính phủ cũng dành một phần chi tiêu cho chi chuyển nhượng để giúp đỡ người nghèo và những người có thu nhập thấp trong xã hội, do vậy điều này góp phần làm giảm bất bình đẳng trong xã hội. Kết quả này có thể tìm thấy trong Clifton, Díaz-Fuentes, và Revuelta (2020) cho trường hợp các quốc gia ở Mỹ Latin. Trái lại, bài viết cũng tìm thấy thất nghiệp làm tăng bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia đang phát triển như Monnin (2014). Khi tỷ lệ thất nghiệp tăng lên thì phần nhiều là những người có tay nghề thấp và trình độ học vấn thấp

(người nghèo) sẽ bị ảnh hưởng nhiều nhất. Đây là nhóm người dễ bị mất việc khi nền kinh tế có biến cố như suy thoái hay khủng hoảng. Điều này cũng hàm ý chính phủ cần chú ý đến các đối tượng dễ bị tổn thương trong xã hội, họ là những người có trình độ học vấn và tay nghề làm việc thấp (người nghèo). Chính phủ ở các quốc gia đang phát triển cần có chính sách tốt hơn để giúp đỡ các đối tượng này.

Bảng 3

Kiểm định tính dừng cho các biến

Các biến	Augmented Dickey–Fuller		Phillips–Perron	
	Prob > chi2		Prob > chi2	
	Không xu thế	Có xu thế	Không xu thế	Có xu thế
Bất bình đẳng thu nhập	-5.079***	-4.939***	-5.106***	-4.960***
Lạm phát	-1.753	-3.218*	-1.776	-3.520**
Chi tiêu chính phủ	-2.609**	-0.977	-1.747*	-1.244
Tăng trưởng kinh tế	-3.973***	-1.575	-3.961***	-3.961***
Thất nghiệp	-2.049	-5.404***	-4.072***	-4.072***

Ghi chú: ***, **, *: ký hiệu cho mức ý nghĩa 1%, 5%, và 10%

Bảng 4

Hồi qui bằng phương pháp ước lượng GMM sai phân hai bước

Biến phụ thuộc: Bất bình đẳng thu nhập (chỉ số Gini)

Các biến	Hệ số	Độ lệch chuẩn	p-value
Bất bình đẳng thu nhập (-1)	0.454***	0.093	0.000
Lạm phát	0.049***	0.015	0.004
Chi tiêu chính phủ	-0.210***	0.063	0.002
Tăng trưởng kinh tế	-0.121***	0.021	0.000
Thất nghiệp	0.092**	0.044	0.045
Số quan sát	560		
Biến công cụ/Quốc gia	25/35		
Kiểm định AR(2)	0.710		
Kiểm định Hansen	0.646		

Ghi chú: ***, **, *: ký hiệu cho mức ý nghĩa 1%, 5%, và 10%

4.2 Kiểm định tính bền

Bài viết sử dụng 1DGMM để kiểm định tính bền của các ước lượng được thực hiện bằng 2DGMM. Tương tự, nghiên cứu cũng tìm thấy chi tiêu chính phủ có tính nội sinh trong mô hình nên dùng biến này làm biến được công cụ trong thủ tục GMM và các biến còn lại như biến công cụ trong thủ tục IV. Hoàn toàn nhất quán với các ước lượng được thực hiện bằng 2DGMM, các kết quả bằng 1DGMM cho thấy lạm phát làm tăng bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia đang

phát triển. Tương tự, chi tiêu chính phủ và tăng trưởng kinh tế làm giảm bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia này. Điều này hàm ý rằng các ước lượng được thực hiện trong nghiên cứu này bền và có độ tin cậy cao.

Bảng 5

Hồi qui bằng phương pháp ước lượng GMM sai phân một bước

Biến phụ thuộc: Bất bình đẳng thu nhập (chỉ số Gini)

Các biến	Hệ số	Độ lệch chuẩn	p-value
Bất bình đẳng thu nhập (-1)	0.430***	0.119	0.000
Lạm phát	0.050*	0.030	0.096
Chi tiêu chính phủ	-0.203***	0.072	0.005
Tăng trưởng kinh tế	-0.157***	0.034	0.000
Thất nghiệp	0.007	0.055	0.891
Số quan sát	560		
Biến công cụ/Quốc gia	30/35		
Kiểm định AR(2)	0.749		
Kiểm định Sargan	0.138		

Ghi chú: ***, **, *: ký hiệu cho mức ý nghĩa 1%, 5%, và 10%

5. Kết luận

Bất bình đẳng thu nhập ngày càng trở nên nghiêm trọng ở phạm vi toàn cầu trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng tăng. Đáng chú ý, bất bình đẳng quá lớn ở một quốc gia có thể đưa đến sự bất ổn kinh tế và chính trị ở quốc gia đó. Trong khi đó, sự gia tăng lạm phát làm chi phí sinh hoạt tăng cao, ảnh hưởng mạnh đến đời sống của người dân, nhất là người nghèo. Đặc biệt, sự gia tăng mạnh của lạm phát có thể kéo theo sự gia tăng bất bình đẳng thu nhập. Xuất phát từ các vấn đề này, bài viết áp dụng 2DGMM và 1DGMM để đánh giá tác động của lạm phát lên bất bình đẳng thu nhập cho một bộ dữ liệu bảng gồm 35 quốc gia đang phát triển trên thế giới trong giai đoạn 2002 - 2021. Hoàn toàn phù hợp với khung lý thuyết, các kết quả cho thấy lạm phát làm tăng bất bình đẳng thu nhập ở các quốc gia đang phát triển. Ngoài ra, thất nghiệp cũng làm gia tăng bất bình đẳng, trong khi chi tiêu chính phủ và tăng trưởng kinh tế lại làm giảm ở các quốc gia này.

Các phát hiện từ nghiên cứu này gợi mở một vài hàm ý chính sách cho chính phủ ở các quốc gia đang phát triển trong việc kiểm soát lạm phát để làm giảm bất bình đẳng thu nhập ở trong nước. Theo đó, một số gợi ý chính sách được đề xuất như sau dành cho các chính phủ:

(1) Thực hiện việc kiểm soát tốt lạm phát trong khi thúc đẩy tăng trưởng kinh tế vì hai phương diện này đều góp phần làm giảm bất bình đẳng thu nhập.

(2) Tăng chi tiêu chính phủ, đặc biệt sử dụng các nguồn chi này dành cho người nghèo thông qua chi chuyển nhượng và hỗ trợ các hộ nghèo và cận nghèo. Các khoản chi này nên được sử dụng cho việc khuyến khích giáo dục và chăm sóc y tế ở người nghèo.

(3) Khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động kinh tế để gia tăng việc làm cho người dân, sử dụng các nguồn lực trong nước để hỗ trợ và nâng cao tay nghề cho người nghèo, giúp họ nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm phù hợp.

Tương tự như hầu hết các nghiên cứu khác, bài viết này cũng tồn tại một vài khiếm khuyết. Cụ thể, số lượng các quốc gia trong mẫu nghiên cứu chỉ dừng lại ở con số 35 quốc gia đang phát triển do số liệu về chỉ số Gini (bất bình đẳng thu nhập) bị khuyết ở khá nhiều quốc gia. Các nghiên cứu trong tương lai có thể tăng số lượng các quốc gia trong mẫu và có thể xem xét vấn đề thể chế trong mô hình nghiên cứu vì chất lượng thể chế có thể cải thiện được vấn đề bất bình đẳng thu nhập.

Tài liệu tham khảo

- Albanesi, S. (2007). Inflation and inequality. *Journal of Monetary Economics*, 54(4), 1088-1114.
- Altunbaş, Y., & Thornton, J. (2022). Does inflation targeting increase income inequality? *Journal of Post Keynesian Economics*, 45(4), 558-580.
- Arellano, M., & Bond, S. (1991). Some tests of specification for panel data: Monte Carlo evidence and an application to employment equations. *The Review of Economic Studies*, 58(2), 277-297.
- Areosa, W. D., & Areosa, M. B. (2016). The inequality channel of monetary transmission. *Journal of Macroeconomics*, 48, 214-230.
- Balcilar, M., Chang, S., Gupta, R., & Miller, S. M. (2018). The relationship between the inflation rate and inequality across US states: A semiparametric approach. *Quality and Quantity*, 52(5), 2413-2425.
- Bulíř, A. (2001). Income inequality: Does inflation matter? *IMF Staff Papers*, 48(1), 139-159.
- Camera, G., & Chien, Y. (2014). Understanding the distributional impact of long-run inflation. *Journal of Money, Credit and Banking*, 46(6), 1137-1170.
- Clifton, J., Díaz-Fuentes, D., & Revuelta, J. (2020). Falling inequality in Latin America: The role of fiscal policy. *Journal of Latin American Studies*, 52(2), 317-341.
- Cysne, R. P., Maldonado, W. L., & Monteiro, P. K. (2005). Inflation and income inequality: A shopping-time approach. *Journal of Development Economics*, 78(2), 516-528.
- Easterly, W., & Fischer, S. (2001). Inflation and the poor. *Journal of Money, Credit and Banking*, 33(2), 160-178.
- Erosa, A., & Ventura, G. (2002). On inflation as a regressive consumption tax. *Journal of Monetary Economics*, 49(4), 761-795.
- Holtz-Eakin, D., Newey, W., & Rosen, H. S. (1988). Estimating vector autoregressions with panel data. *Econometrica: Journal of The Econometric Society*, 56(6), 1371-1395.
- Jin, Y. (2009). A note on inflation, economic growth, and income inequality. *Macroeconomic Dynamics*, 13(1), 138-147.
- Judson, R. A., & Owen, A. L. (1999). Estimating dynamic panel data models: A guide for macroeconomists. *Economics Letters*, 65(1), 9-15.
- Law, C. H., & Soon, S. V. (2020). The impact of inflation on income inequality: The role of institutional quality. *Applied Economics Letters*, 27(21), 1735-1738.
- McManus, R., & Ozkan, F. G. (2015). On the consequences of pro-cyclical fiscal policy. *Fiscal Studies*, 36(1), 29-50.

- Monnin, P. (2014, May). *Inflation and income inequality in developed economies* (CEP Working Paper Series No. 2014/1). Truy cập ngày 23/11/2022 tại https://www.cepweb.org/wp-content/uploads/2014/05/CEP_WP_Inflation_and_Income_Inequality.pdf
- Nantob, N. (2015). Income inequality and inflation in developing countries: An empirical investigation. *Economics Bulletin*, 35(4), 2888-2902.
- Nguyen, B. V. (2022). Counter-cyclical fiscal policy in developed countries: Does governance hinder? *Prague Economic Papers*, 2022(6), 482-508.
- Romer, C. D., & Romer, D. H. (2020). Monetary policy and the well-being of the poor. In *Handbook of monetary policy* (pp. 887-912). London, UK: Routledge.
- Roodman, D. (2009). How to do xtabond2: An introduction to difference and system GMM in Stata. *The Stata Journal*, 9(1), 86-136.
- Siami-Namini, S., & Hudson, D. (2019). Inflation and income inequality in developed and developing countries. *Journal of Economic Studies*, 46(3), 611-632.
- Sieron, A. (2017). Inflation and income inequality. *Prague Economic Papers*, 26(6), 633-645.
- United Nations. (2018). *Inequality - Bridging the divide*. Truy cập ngày 23/11/2022 tại <https://www.un.org/en/un75/inequality-bridging-divide>
- United Nations. (2020). *World social report 2020: Inequality in a rapidly changing world*. New York, NY: Department of Economic and Social Affairs.

